**TUẦN 3 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

# BÀI 3: BẠN BÈ CỦA EM

## CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM & BÀI ĐỌC 1: CHƠI BÁN HÀNG

(2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

**1. Năng lực đặc thù:** Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**2. Năng lực chung:**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Biết ngắt đúng nhịp giữa các dòng thơ; nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải cuối bài (cười như nắc nẻ, bùi, bãi). Hiểu trò chơi bán hàng và tình bạn đẹp giữa hai bạn nhỏ.
* Tìm được các từ ngữ chỉ sự vật (người, vật, thời gian). Giới thiệu được các hình ảnh trong bài thơ theo mẫu: *Ai là gì? Cái gì là gì?*.

+ Năng lực văn học: Nhận biết một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**3. Phẩm chất:** Biết liên hệ với thực tế (tình bạn, các hoạt động và trò chơi của thiếu nhi).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

**2. Phương tiện và công cụ dạy học:**

**+ Giáo viên:**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**+ Học sinh:**

- SGK.

- VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **TIẾT 1**  **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**  **Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc YC của BT 1, 2.  - GV yêu cầu cả lớp suy nghĩ, tiếp nối nhau trả lời CH.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh phần *Chia sẻ*, nêu hiểu biết về các trò chơi trong tranh.        1.2. Dạy bài mới  **BÀI ĐỌC: CHƠI BÁN HÀNG**  **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu: Mở đầu chủ điểm *Bạn bè của em*, các em sẽ làm quen với bài thơ *Chơi bán hàng* nói về một trò chơi quen thuộc của trẻ em. Các em cùng đọc xem bài thơ có gì thú vị nhé.  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: Khám phá:**  **2.1 Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Biết ngắt đúng nhịp giữa các dòng thơ; nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài thơ (giọng vui, nhẹ nhàng). GV đọc xong, mời 3 HS nối tiếp nhau đọc lời giải nghĩa 3 từ ngữ: *cười như nắc nẻ, bùi, bãi*.  - GV tổ chức cho HS đọc tiếp nối các khổ thơ. Sau đó, GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh bài thơ.  **2.2 Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải cuối bài (cười như nắc nẻ, bùi, bãi). Hiểu trò chơi bán hàng và tình bạn đẹp giữa hai bạn nhỏ.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 CH trong SGK.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, trả lời từng CH.  - GV mời một số cặp HS làm mẫu: thực hành hỏi – đáp trước lớp CH 1.  - GV mời các cặp HS khác thực hiện tương tự với các CH 2, 3, 4.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  *+ Câu 2:* Bạn Thảo mua khoai bằng gì?  Trả lời: Thảo mua khoia bằng một chiếc lá rơi.  *+ Câu 3:* Trò chơi của hai bạn kết thúc thế nào?  Trả lời: Mua bán xong, Thảo bẻ đôi củ khoai mời người bán Hương ăn chung.  *+ Câu 4:* Theo bạn, khổ thơ cuối nói lên điều gì?  Trả lời: Khổ thơ cuối khen khoai ngọt bùi, khen tình bạn giữa Hương và Thảo.  **TIẾT 2**  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành.**  **Mục tiêu:** Tìm được các từ ngữ chỉ sự vật (người, vật, thời gian). Giới thiệu được các hình ảnh trong bài thơ theo mẫu: *Ai là gì? Cái gì là gì?*.  **Cách tiến hành:**  ***3.1.* Giúp HS hiểu YC của BT**  - GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung 2 BT.  - GV hướng dẫn HS:  + Đối với BT 1, các em hãy xếp các từ ngữ ở các quả lê vào các giỏ *chỉ người, chỉ vật* hoặc *chỉ thời gian* sao cho phù hợp.  + Đối với BT 2, các em nói về hình ảnh minh họa bài thơ theo mẫu đã cho.  - GV yêu cầu HS đọc thầm 2 BT, làm bài vào VBT.  ***3.2.* HS báo cáo kết quả**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, sau đó chốt đáp án:  + Đối với BT 1, GV mời một số HS lên bảng hoàn thành BT.  **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  + Đối với BT 2, GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả theo hình thức phỏng vấn, một HS hỏi, một HS trả lời.  **\* Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)**  **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học, chuẩn bị cho tiết học sau.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 4 tổ HS tiếp nối nhau đọc lại bài.  - GV mời 1 HS phát biểu: Sau tiết học em biết thêm được điều gì? Em biết làm gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt.  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết sau. | - 1 HS đọc YC của BT 1, 2. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp suy nghĩ, tiếp nối nhau trả lời câu hỏi.  - HS quan sát tranh, nêu hiểu biết.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo. GV đọc xong, 3 HS nối tiếp nhau đọc lời giải nghĩa 3 từ ngữ, cả lớp đọc thầm theo.  - Một số HS đọc nối tiếp các khổ thơ. Sau đó, cả lớp đọc đồng thanh bài thơ.  - 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 CH trong SGK.  - HS thảo luận nhóm đôi, trả lời từng CH.  - Một số cặp HS làm mẫu: thực hành hỏi – đáp trước lớp:  *+ Câu 1:* Đọc khổ thơ 1 và cho biết:  a) HS 1: Hương và Thảo chơi trò chơi gì?  HS 2: Hương và Thảo chơi trò chơi bán hàng.  b) HS 1: Hàng để hai bạn mua bán là gì?  HS 2: Hàng để hai bạn mua bán là một củ khoai lang đã luộc.  c) HS 1: Ai là người bán? Ai là người mua?  HS 2: Hương là người bán. Thảo là người mua.  - Các cặp HS khác thực hiện tương tự với các CH 2, 3, 4.  - HS lắng nghe.  - 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung 2 BT.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm 2 BT, làm bài vào VBT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp và nghe GV chốt đáp án:  + BT 1:  a) Từ ngữ chỉ người: Thảo, Hương, người bán.  b) Từ ngữ chỉ vật: khoai lang, tiền, lá, đất, nhà.  c) Từ ngữ chỉ thời gian: chiều, mùa đông.  + BT 2: Từng cặp HS: 1 HS đọc câu văn dở dang, 1 HS nói tiếp để hoàn thành câu:  HS 1: Đây là bạn Hương. Bạn Hương là...  HS 2: Bạn Hương là **người bán hàng**.  HS 2: Đây là bạn Thảo. Bạn Thảo là...  HS 1: Bạn Thảo là **người mua hàng**.  HS 1: Đây là chiếc lá. Chiếc lá là...  HS 2: Chiếc lá là **tiền mua khoai lang**.  - 4 tổ HS tiếp nối nhau đọc lại bài.  - 1 HS phát biểu.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**...................................................................................................................................**

**...................................................................................................................................**

**TUẦN 3 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 3: BẠN BÈ CỦA EM**

## BÀI VIẾT 1: TẬP CHÉP: ẾCH CON VÀ BẠN. CHỮ HOA: B

## (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

**1. Năng lực đặc thù:** Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**2. Năng lực chung:**

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Chép lại chính xác bài thơ *Ếch con và bạn* (40 chữ). Qua bài chép, củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô li.
* Nhớ quy tắc chính tả **g / gh**; làm đúng BT điền chữ **g** hoặc **gh**.
* Viết đúng 10 chữ cái (từ **p** đến **y**) theo tên chữ cái. Học thuộc bảng chữ cái 29 chữ.
* Biết viết chữ cái B viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng *Bạn bè giúp đỡ nhau* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, nối chữ đúng quy định.

+ Năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp trong những câu thơ vui.

**3. Phẩm chất:** Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ lớp.

**2. Phương tiện và công cụ dạy học:**

**+ Giáo viên:**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

- Bảng lớp, slide viết bài thơ HS cần chép và bảng chữ cái (BT 3).

- Bảng phụ kẻ bảng chữ và tên chữ ở BT 3.

- Phần mềm hướng dẫn viết chữ B.

- Mẫu chữ cái B viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

**+ Học sinh:**

- SGK.

- Vở *Luyện viết* 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **TIẾT 1**  **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  1.2. Dạy bài mới: **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: Khám phá: Tập chép**  **Mục tiêu:** Chép lại chính xác bài thơ *Ếch con và bạn* (40 chữ). Qua bài chép, củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô li.  **Cách tiến hành:**  ***2.1.*** Chuẩn bị  - GV nêu YC, đọc trên bảng bài thơ HS cần chép. Sau đó, GV mời 1 HS đọc lại, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nhận xét:  + Tên bài *Ếch con và bạn* được viết ở vị trí nào? (Giữa trang vở).  + Bài có mấy dòng thơ? (8 dòng). Mỗi dòng có mấy chữ? (5 chữ). Chữ đầu câu viết như thế nào? (Viết hoa).  - GV nhắc HS chú ý viết đúng các từ ngữ khó, VD: *xuống nước, xoe tròn, reo lên, lẳng lặng, giống nhau,...*  ***2.2.*** GV yêu cầu HS chép bài vào vở *Luyện viết*. GV theo dõi, uốn nắn.  ***2.3.*** Chữa bài:  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi bằng bút chì ra lề vở hoặc vào cuối bài chép.  - GV đánh giá 5 – 7 bài, nhận xét từng bài về nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành.**  **3.1 Điền chữ: *g* hoặc *gh* (BT 2)**  **Mục tiêu:** Nhớ quy tắc chính tả **g / gh**; làm đúng BT điền chữ **g** hoặc **gh**.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu YC của BT, mời 1 HS nhắc lại quy tắc chính tả **g** và **gh**.  - GV yêu cầu cả lớp làm bài vào vở *Luyện viết*. GV mời 1 HS lên bảng làm BT.  - GV và cả lớp nhận xét bài làm của bạn, chốt đáp án: ***g****à trống – tiếng* ***g****áy –* ***gh****i nhớ – cái* ***g****ối*.  **3.2 Viết vào vở những chữ cái còn thiếu trong bảng chữ cái (BT 3)**  **Mục tiêu:** Viết đúng 10 chữ cái (ừ **p** đến **y**) theo tên chữ cái. Học thuộc bảng chữ cái 29 chữ.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu YC: HS đọc trong vở *Luyện viết 2* các tên chữ cái ở cột 3, viết vào cột 2 những chữ cái tương ứng.  - GV chiếu BT lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT, yêu cầu các HS còn lại làm bài vào vở *Luyện viết 2.*  - GV sửa bài, chốt đáp án: 10 chữ cái cuối cùng trong bảng chữ cái: *p, q, r, s, t, u, ư, v, x, y*.  **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  - GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh lại các chữ cái vừa viết.  **TIẾT 2**  **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  1.2. Dạy bài mới:  **Giới thiệu bài viết chữ B hoa**  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: Khám phá: Hoạt động: Viết chữ B hoa**  **Mục tiêu:** Biết viết chữ cái B viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng *Bạn bè giúp đỡ nhau* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, nối chữ đúng quy định.  **Cách tiến hành:**  **+** Quan sát và nhận xét  - GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ, hỏi HS: Chữ B hoa cao mấy li, viết trên mấy đường kẻ ngang (ĐKN)? Được viết bởi mấy nét?    - GV chốt đáp án: Chữ B hoa cao 5 li, viết trên 6 ĐKN. Được viết bởi 2 nét.  - GV chỉ mẫu chữ, miêu tả:  + Nét 1: Gần giống nét móc ngược trái nhưng phía trên hơi lượn sang phải, đầu móc cong vào phía trong.  + Nét 2: Kết hợp của 2 nét cơ bản (cong trên và cong phải) nối liền nhau, tạo vòng xoắn nhỏ giữa thân chữ.  - GV chỉ dẫn HS viết:  + Nét 1: Đặt bút trên ĐK 6, hơi lượn bút sang trái viết nét móc ngược trái (đầu móc cong vào phía trong); dừng bút trên ĐK 2.  + Nét 2: Từ điểm dừng của nét 1, lia bút lên ĐK 5 (bên trái nét móc) viết tiếp nét cong trên và cong phải liền nhau, tạo vòng xoắn nhỏ gần giữa thân chữ (dưới ĐK 4); dừng bút ở khoảng giữa ĐK 2 và ĐK 3. Chú ý: Nét cong cần lượn đều và cân đối, nửa cong dưới vòng sang bên phải rộng hơn nửa cong trên.  - GV viết mẫu chữ B hoa cỡ vừa (5 dòng kẻ li) trên bảng lớp; kết hợp nhắc lại cách viết để HS theo dõi.  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành.**  **3.1.** GV yêu cầu HS viết chữ B hoa vào vở *Luyện viết 2*.  **3.2.** Viết câu ứng dụng  - GV cho HS đọc câu ứng dụng: *Bạn bè giúp đỡ nhau*.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:  + Độ cao của các chữ cái: Chữ B hoa (cỡ nhỏ) và *b, g, h* cao mấy li? Chữ *p, đ* cao mấy li? Những chữ còn lại (*a, n, e, i, u, ơ, u*) cao mấy li?  + Cách đặt dấu thanh.  - GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng trong vở *Luyện viết*.  **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  - GV chấm nhanh 5 – 7 bài, nêu nhận xét để cả lớp rút kinh nghiệm.  **\* Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)**  **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học, chuẩn bị cho tiết học sau.  **Cách tiến hành:**  - GV nhận xét tiết học.  - GV nhắc nhở HS về tư thế viết, chữ viết, cách giữ vở sạch, đẹp,... yêu cầu những HS chưa viết xong bài trên lớp về nhà viết tiếp, luyện viết thêm phần bài ở nhà. | - HS lắng nghe.  - HS đọc bài thơ cần chép.  - HS nghe GV hướng dẫn, nhận xét về bài thơ sắp chép.  - HS chú ý các từ ngữ khó.  - HS chép bài vào vở *Luyện viết*.  - HS tự chữa lỗi bằng bút chì ra lề vở hoặc vào cuối bài chép.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe GV nêu YC của BT. 1 HS nhắc lại quy tắc chính tả **g** và **gh**: **gh** + e, ê, i; **g** + a, o, ô, ơ, u, ư.  - Cả lớp làm bài vào vở *Luyện viết*. 1 HS lên bảng làm BT.  - Cả lớp nhận xét và chốt đáp án cùng GV.  - HS đọc trong vở *Luyện viết 2* các tên chữ cái ở cột 3, viết vào cột 2 những chữ cái tương ứng.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT. Các HS còn lại làm bài vào vở *Luyện viết 2.*  - HS lắng nghe, sửa bài.  - Cả lớp đọc đồng thành lại các chữ cái vừa viết.  - HS nghe GV hỏi, trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS lắng nghe.  HS quan sát, lắng nghe.  - HS viết chữ B hoa vào vở *Luyện viết 2*.  - HS quan sát và nhận xét:  + Độ cao của các chữ cái: Chữ B hoa (cỡ nhỏ) và *b, g, h* cao 2,5 li. Chữ *p, đ* cao 2 li. Những chữ còn lại cao 1 li.  + Cách đặt dấu thanh: Dấu nặng đặt dưới chữ *a*. Dấu huyền đặt trên chữ *e*.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, hoàn thành nhiệm vụ giao vể nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**...................................................................................................................................**

**...................................................................................................................................**

**TUẦN 3 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 3: BẠN BÈ CỦA EM**

## BÀI ĐỌC 2: MÍT LÀM THƠ

(2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

**1. Năng lực đặc thù:** Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**2. Năng lực chung:**

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm hỏi, dấu gạch ngang, ngắt nhịp các câu thơ hợp lí. Biết đọc phân biệt lời người kể chuyện với lời các nhân vật (Mít, Hoa Giấy).
* Hiểu nghĩa của từ ngữ được chú giải cuối bài. Hiểu nội dung, ý nghĩa của câu chuyện: Vì yêu bạn bè, Mít tập là thơ tặng các bạn. Nhưng Mít mới học làm thơ nên thơ của Mít còn vụng về, khiến các bạn hiểu lầm.

+ Năng lực văn học:

* Cảm nhận được tính hài hước của câu chuyện qua những vần thơ ngộ nghĩnh của Mít và sự hiểu lầm của bạn bè. Yê thích tính cách ngộ nghĩnh, đáng yêu của nhận vật.
* Bước đầu hiểu thế nào là vần thơ. Biết tìm các tiếng bắt vần với nhau.

**3. Phẩm chất:** Câu chuyện vui này khuyên chúng ta nên thông cảm với bạn, tha thứ cho sự vụng về của bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

**2. Phương tiện và công cụ dạy học:**

**+ Giáo viên:**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**+ Học sinh:**

- SGK.

- VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **TIẾT 1**  **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  **Mục tiêu:** Ôn tập lại kiến thức đã học.  **Cách tiến hành:**  - GV kiểm tra 2 HS, mỗi em đọc 2 đoạn của bài *Chơi bán hàng*, đặt CH về nội dung đoạn đọc.  1.2. Dạy bài mới: **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài: Hôm nay các em sẽ đọc một đoạn trích trong một truyện nổi tiếng thế giới mà trẻ em rất yêu thích – *Những cuộc phiêu lưu của Mít và các bạn* của Nô-xốp, một nhà văn người Nga. Đoạn truyện vui này kể về ham thích làm thơ của bạn Mít. Các em cùng đọc truyện để biết: Mít là một cậu bé như thế nào? Cậu học làm thơ ra sao? Cậu đã viết những câu thơ tặng bạn như thế nào và cá bạn đã phản ứng ra sao?  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: Khám phá: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm hỏi, dấu gạch ngang, ngắt nhịp các câu thơ hợp lí. Biết đọc phân biệt lời người kể chuyện với lời các nhân vật (Mít, Hoa Giấy).  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài đọc (giọng nhí nhảnh, nhẹ nhàng). GV đọc xong, mời 4 HS nối tiếp nhau đọc lời giải nghĩa 4 từ ngữ: *ngộ nghĩnh, thi sĩ, kỳ diệu, cá chuối*.  - GV mời 2 HS đọc tiếp nối 2 đoạn trong bài đọc, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  **TIẾT 2**  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành.**  **Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu nghĩa của từ ngữ được chú giải cuối bài. Hiểu nội dung, ý nghĩa của câu chuyện: Vì yêu bạn bè, Mít tập làm thơ tặng các bạn. Nhưng Mít mới học làm thơ nên thơ của Mít còn vụng về, khiến các bạn hiểu lầm. Câu chuyện vui này khuyên chúng ta nên thông cảm với bạn,tha thứ cho sự vụng về của bạn.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 CH trong SGK.  - GV yêu cầu HS trao đổi theo cặp, trả lời từng CH.  - GV mời một số cặp HS làm mẫu: thực hành hỏi – đáp trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  + Câu 1: Thi sĩ Hoa Giấy dạy Mít làm thơ.  + Câu 2: Mít tặng Biết Tuốt câu thơ:  *Một hôm đi dạo qua dòng suối*  *Biết Tuốt nhảy qua con cá chuối.*  + Câu 3: Các bạn tỏ thái độ giận dỗi Mít vì cho là Mít chế giễu họ.  + Câu 4: Nói 1 – 2 câu để giúp Mít giải thích cho các bạn hiểu và không giận Mít. VD:   * Tớ mới tập làm thơ mà. Các cậu thông cảm nhé! * Bỏ qua cho mình nhé. Mình rất quý các bạn mà. * Mình mới tập làm thơ nên mới viết thế. Các cậu đừng giận nhé!   **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản  **Cách tiến hành:**  - GV mời 2 HS đọc 2 BT phần *Luyện tập*.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  + BT 1: Theo lời Hoa Giấy, hai tiếng bắt vần với nhau là hai tiếng có phần cuối giống nhau.  + BT 2: Những tiếng vần với nhau trong câu thơ Mít tặng Biết Tuốt là: *suối – chuối*. Đây là hai tiếng có vần giống nhau hoàn toàn – vần **uôi**.  - GV YC thêm: Mỗi HS tìm 1 tiếng cùng vần với tên mình.  - GV mời một số HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)**  **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học, chuẩn bị cho tiết học sau.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc lại bài, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV nhận xét tiết học, dặn HS chuẩn bị bài mới. | - 2HS đọc và TLCH  - HS lắng nghe.  - Cả lớp đọc thầm theo bài đọc khi GV đọc. 4 HS nối tiếp nhau đọc lời giải nghĩa 4 từ ngữ.  - 2 HS đọc tiếp nối 2 đoạn trong bài đọc. Cả lớp đọc thầm theo.  - 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 CH trong SGK:  + Câu 1: Ai dạy Mít làm thơ?  + Câu 2: Mít tặng Biết Tuốt câu thơ như thế nào?  + Câu 3: Vì sao các bạn tỏ thái độ giận dỗi với Mít?  + Câu 4: Hãy nói 1 – 2 câu để giúp Mít giải thích cho các bạn hiểu và không giận Mít.  - HS trao đổi theo cặp, trả lời từng CH.  - Một số cặp HS mẫu: thực hành hỏi đáp.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án.  - 2 HS đọc 2 BT phần *Luyện tập*:  + BT 1: Theo lời Hoa Giấy, hai tiếng bắt vần với nhau là hai tiếng như thế nào?  + BT 2: Tìm những tiếng bắt vần với nhau trong câu thơ Mít tặng Biết Tuốt.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH trước lớp.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án.  - HS tìm 1 tiếng cùng vần với tên mình.  - Một số HS trình bày trước lớp. VD: Loan – ngoan, Phương – thương, Hiền – biển, Chiến – tiến...  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc lại bài, cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe, chuẩn bị bài mới ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**...................................................................................................................................**

**...................................................................................................................................**

**TUẦN 3 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 3: BẠN BÈ CỦA EM**

**LUYỆN NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN “MÍT LÀM THƠ”**

(1 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

**1. Năng lực đặc thù:** NL giao tiếp (chủ động, tự nhiên, tự tin khi nhập vai kể chuyện).

**2. Năng lực chung:**

+ Năng lực ngôn ngữ:

*a) Rèn kĩ năng nói:*

* Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn đọc phân vai, kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện *Mít làm thơ*. (Với những HS khá, giỏi, GV có thể thêm YC kể lại đoạn 2 của câu chuyện theo các vai: người dẫn chuyện, Mít, Biết Tuốt).
* Biết kể chuyện tự nhiên, phối hợp lời kể với điệu bộ, nét mặt; biết thay đổi giọng kể phù hợp với nội dung.

*b) Rèn kĩ năng nghe:* Biết lắng nghe bạn kế. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn. Có thể kế tiếp lời bạn.

+ Năng lực văn học: Bước đầu biết tưởng tượng và nói lại 1 câu nói, ý nghĩ của các nhân vật trong câu chuyện.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ (ham học hỏi), biết yêu thương, chia sẻ với bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**2. Phương tiện và công cụ dạy học:**

**+ Giáo viên:**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**+ Học sinh:**

- SGK.

- VBT.

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  1.2. Dạy bài mới: **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu: Trong tiết học hôm nay, các em sẽ thực hành kể từng đoạn câu chuyện *Mít làm thơ*  dựa theo gợi ý. Chúng ta sẽ thi đua xem bạn nào, nhóm nào nhớ nội dung câu chuyện, kể hay, biểu cảm.  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: Khám phá: Phân vai, đọc lại truyện *Mít làm thơ* (BT 1)**  **Mục tiêu:** Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn đọc phân vai, kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện *Mít làm thơ*.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc YC của BT 1.  - GV mời 1 nhóm 4 HS phân vai (người dẫn chuyện, Hoa Giấy, Mít, Biết Tuốt) đọc lại truyện *Mít làm thơ* để cả lớp nhớ lại câu chuyện.  - GV mời 1 nhóm 4 HS khác đọc phân vai.  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành. Kể lại một đoạn truyện em thích (BT 2)**  **Mục tiêu:** Biết kể lại một đoạn truyện yêu thích một cách tự nhiên, phối hợp lời kể với điệu bộ, nét mặt; biết thay đổi giọng kể phù hợp với nội dung.  **Cách tiến hành:**  *a)* Kể lại từng đoạn câu chuyện trong nhóm  - GV mời 1 HS đọc trước lớp YC của BT 2, các gợi ý kể đoạn 1, kể đoạn 2.  - GV gắn chiếu lên bảng các gợi ý (như những điểm tựa) để HS kể từng đoạn câu chuyện.  *b)* Thi kể lại từng đoạn câu chuyện trước lớp  - GV mời lần lượt vài nhóm (mỗi nhóm 2 HS) thi kể từng đoạn câu chuyện trước lớp. GV yêu cầu 1 HS kể đoạn 1, 1 HS kể đoạn 2.  - Sau mỗi nhóm kể, GV và cả lớp vỗ tay, động viên. GV và cả lớp nhận xét, khen ngợi những HS nhớ nội dung câu chuyện, phối hợp ăn ý, kể kịp lượt lời: lời kể linh hoạt, tự nhiên, biểu cảm.  **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  - GV mời thêm 1 hoặc 2 nhóm (mỗi nhóm 4 HS khá, giỏi) hợp tác kể lại đoạn 2 của câu chuyện theo vai trước khi kết thúc tiết học.  **\* Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)**  Cuối tiết, GV hướng dẫn cả lớp bình chọn HS, nhóm HS kể chuyện hay, hấp dẫn theo các tiêu chí: kể đúng nội dung / tiếp nối kịp lượt lời / tự nhiên, sinh động, biểu cảm. | - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc YC của BT 1: Phân vai, đọc lại truyện *Mít làm thơ* (các vai: người dẫn chuyện, Mít, Hoa Giấy, Biết Tuốt).  - 1 nhóm 4 HS phân vai đọc lại truyện *Mít làm thơ* để cả lớp nhớ lại câu chuyện.  - 1 nhóm 4 HS khác đọc phân vai.  - 1 HS đọc trước lớp YC của BT 2:  Kể lại các đoạn truyện em thích  a) Đoạn 1: Mít là ai? Mít đến gặp thi sĩ Hoa Giấy là gì? Mít học được điều gì về thơ?  b) Đoạn 2: Mít mời ai đến để tặng thơ? Mít tặng Biết Tuốt câu thơ thế nào? Vì sao các bạn giận Mít?  - HS quan sát.  - Lần lượt vài nhóm HS thi kể từng đoạn câu chuyện trước lớp.  - Cả lớp vỗ tay, động viên, nhận xét các bạn kể các đoạn câu chuyện.  - 1 – 2 nhóm hợp tác kể lại đoạn 2 của câu chuyện theo vai trước khi kết thúc tiết học.  - Cả lớp bình chọn HS, nhóm HS kể chuyện hay, hấp dẫn theo các tiêu chí GV hướng dẫn. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**...................................................................................................................................**

**...................................................................................................................................**

**TUẦN 3 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 3: BẠN BÈ CỦA EM**

**BÀI VIẾT 2: VIẾT TÊN RIÊNG THEO THỨ TỰ TRONG BẢNG CHỮ CÁI**

(1 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

**1. Năng lực đặc thù:** Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**2. Năng lực chung:** Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ:

+ Biết đọc bản danh sách học sinh (DSHS) với giọng rõ ràng, rành mạch; ngắt nghỉ hợp lí sau từng cột, từng dòng. Nắm được thông tin cần thiết trong danh sách. Biêt tra tìm thông tin cần thiết.

+ Nhận biết tên chung, tên riêng.

+ Củng cố kĩ năng sắp xếp tên người (đầy đủ họ, tên) theo TT trong bảng chữ cái, chuẩn bị cho bài lập DSHS.

**3. Phẩm chất:** Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

**2. Phương tiện và công cụ dạy học:**

**+ Giáo viên:**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**+ Học sinh:**

- SGK.

- VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  1.2. Dạy bài mới**: Giới thiệu bài đọc**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu: Trong cuộc sống, các em không chỉ đọc và viết các bài văn, bài thơ mà còn học đọc, học viết tự thuật, mục lục, danh sách, thời khóa biểu, nội quy,... Bài học hôm nay dạy các em biết đọc một bản DSHS, biết xếp tên các bạn ở tổ theo TT bảng chữ cái để chuẩn bị lập 1 DSHS đơn giản của tổ.  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: Khám phá: Đọc DSHS**  **Mục tiêu:** Biết đọc bản DSHS với giọng rõ ràng, rành mạch; ngắt nghỉ hơi hợp lí sau từng cột, từng dòng. Nắm được thông tin cần thiết cần thiết trong danh sách. Biết tra tìm thông tin cần thiết.  **Cách tiến hành:**  - GV chỉ bản DSHS, đặt CH và hướng dẫn:  + Bản danh sách gồm những cột nào? (Bản danh sách gồm 5 cột: Số TT (1) – Họ và tên (2) – Nam, nữ (3) – Ngày sinh (4) – Nơi ở (5)).  + Tên HS trong danh sách được xếp theo TT nào? (theo TT trong bảng chữ cái).  + GV đọc mẫu bản DSHS theo hàng ngang (không đọc tên cột ở dòng 1): đọc từ trái sang phải, từ trên xuống dưới; giọng rõ ràng, rành mạch; ngắt nghỉ hơi dài sau từng cột, từng dòng. VD: *một // Nguyễn Việt Anh // nữ // mười lăm, / tháng hai,/ hai nghìn không trăm mười bốn // số 5 / phố Quang Trung*. GV chú ý nghỉ hơi ngắn hơn giữa các cụm từ trong cùng cột. VD: *15/2/2014* hoặc *số 5/ phố Quang Trung*.  - GV chỉ bảng danh sách cho HS đọc:  + GV mời một số HS tiếp nối nhau đọc từng dòng. GV lưu ý HS đọc đúng và rành mạch các chữ số ghi ngày, tháng, năm sinh; nơi ở...  + GV mời 2 HS đọc lại cả bài.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi tra tìm nội dung. GV hướng dẫn:  + HS 1 đọc số TT – HS 2 đọc đúng dòng nội dung của số TT đó.  + Hoặc HS 1 nêu họ, tên 1 bạn trong DS, HS 2 nói nhanh ngày sinh, nơi ở của bạn đó...  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành.**  **Phân biệt tên chung, tên riêng**  **Mục tiêu:** Biết phân biệt tên chung, tên riêng.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu YC của BT, mời từng cặp HS đọc tiếp nối các từ ở dòng thứ hai của cột 1 và cột 2: một HS đọc dòng thứ hai của cột 1; một HS đọc dòng thứ hai cột 2.  - GV yêu cầu cả lớp đọc lại theo TT trên, trả lời CH: Cách viết các từ ở nhóm 1 và nhóm 2 khác nhau như thế nào? Vì sao?  - GV nhận xét, chốt đáp án:  + Nhóm 1 là nhóm ghi các tên chung, không viết hoa.  + Nhóm 2 là nhóm ghi các tên riêng, phải viết hoa.  - GV nhắc HS ghi nhớ nội dung trên.  **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  **Viết tên riêng HS trong tổ, xếp tên theo TT trong bảng chữ cái (BT 3)**  **Mục tiêu:** Biết viết tên riêng HS trong tổ, xếp tên theo TT trong bảng chữ cái.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu YC của BT, nhắc HS viết đầy đủ họ tên, tên 5 bạn trong tổ, xếp tên theo đúng TT trong bảng chữ cái.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  **\* Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)**  - GV chấm và chữa một số bài của HS. | - HS lắng nghe.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS đọc bản DSHS.  - HS nghe GV hướng dẫn, chơi trò chơi tra tìm nội dung.  - Từng cặp HS đọc tiếp nối.  - Cả lớp đọc lại theo TT GV đã hướng dẫn, trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, ghi nhớ nội dung.  - HS lắng nghe.  - HS hoàn thành BT vào VBT.  - HS lắng nghe GV chữa bài, nhận xét. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**...................................................................................................................................**

**...................................................................................................................................**

**TUẦN 3 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 3: BẠN BÈ CỦA EM**

**TỰ ĐỌC SÁCH BÁO: ĐỌC SÁCH BÁO VIẾT VỀ TÌNH BẠN**

(2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

**1. Năng lực đặc thù:** Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**2. Năng lực chung:** Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang đến lớp.
* Đọc trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe sách báo vừa đọc, tốc độ đọc phù hợp với lớp 2. Hiểu nội dung câu chuyện.

+ Năng lực văn học:

* Nhận biết được văn bản truyện, thơ.
* Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**3. Phẩm chất:** Biết liên hệ nội dung bài với hoạt động học tập, lao động, rèn luyện của bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

**2. Phương tiện và công cụ dạy học:**

**+ Giáo viên:**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**+ Học sinh:**

- SGK.

- VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  1.2. Dạy bài mới: **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới: Khám phá: Tìm hiểu yêu cầu của bài học**  **Mục tiêu:** Nắm được YC của bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc YC 1.  - Sau khi HS 1 đọc xong YC 1, GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: YC mỗi HS bày trước mặt sách báo các em mang đến lớp, có thể là sách báo viết về bạn bè, có thể là sách báo viết về nội dung khác nếu HS chưa chọn được sách báo đúng chủ điểm.  - GV mời một số HS giới thiệu (làm mẫu) với các bạn quyển truyện của mình: tên truyện, tên tác giả, tên NXB. GV VD: Tôi giới thiệu với các bạn cuốn *Truyện đọc lớp 2*, NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. / Tôi giới thiệu với các bạn cuốn *Những ngôi sao trên bầu trời thành phố* của tác giả Nguyễn Phan Quế Mai, NXB Kim Đồng. Cuốn sách này có nhiều câu chuyện rất hấp dẫn...  - GV mời HS 2 đọc YC 2, sau đó tra mục lục quyển sách mình mang đến lớp, tìm 1 truyện (hoặc một bài thơ) để đọc; nói với thầy, cô em đã chọn được truyện nào, ở trang nào.  - GV nhắc HS: Nếu không mang sách đến lớp, các em có thể đọc truyện *Sinh nhật của Ma-ri-ca* hoặc tìm đọc truyện trong thư viện mini của lớp. Khi đọc sách, các em nên viết vào vở hoặc *Phiếu đọc sách* vài câu về nhân vật hoặc câu thơ mình yêu thích.  - GV mời HS 3 đọc YC 3. GV: Khi đọc sách, các em chú ý đọc kĩ một đoạn truyện hoặc mẩu truyện em thích để tự tin đọc (hoặc kể) lại cho các bạn nghe. Các em có thể đổi sách cho các bạn để biết thêm một cuốn sách mới.  **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành.Tự đọc sách**  **Mục tiêu:** HS tự đọc sách.  **Cách tiến hành:**  - GV bảo đảm yên tĩnh cho HS đọc. GV đi tới từng bàn giúp HS chọn đoạn đọc.  **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm: Đọc cho các bạn nghe**  **Mục tiêu:** Tự tin đọc truyện trước cả lớp. Đọc trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe sách báo vừa đọc, tốc độ đọc phù hợp.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS đọc cho bạn cùng nhóm nghe.  - GV mời một số HS đứng trước lớp (hướng về các bạn), đọc lại to, rõ những gì vừa đọc.  - HS đọc xong, GV tổ chức cho cả lớp đặt CH để hỏi thêm. GV hướng dẫn cả lớp hỏi: “Trong MLS của bạn còn có những câu chuyện nào hay?”, hoặc hỏi về nội dung câu chuyện *Sinh nhật của Ma-ri-ca*: “Bạn thấy cách thầy giáo và các bạn HS tổ chức sinh nhật cho *Ma-ri-ca* có gì hay?” hoặc: “Cách thầy giáo và lớp của *Ma-ri-ca* tổ chức sinh nhật cho một bạn HS có gì khác cách lớp chúng ta thường làm?”.  - GV tổ chức cho HS bình chọn bạn đọc to, rõ, đọc hay, cung cấp những thông tin, mẩu truyện thú vị.  **\* Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)**  - GV hướng dẫn HS thành lập các nhóm tự đọc sách để trao đổi sách báo, cùng đi thư viện, hỗ trợ nhau đọc sách. GV mời HS đăng kí đọc trước lớp trong tiết học sau. | - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc YC 1.  - HS bày trước mặt sách báo viết về bạn bè, có thể là sách báo viết về nội dung khác nếu HS chưa chọn được sách báo đúng chủ điểm.  - HS nghe GV hướng dẫn, giới thiệu với các bạn quyển truyện của mình.  - HS đọc YC 2, sau đó tra mục lục quyển sách mình mang đến lớp, tìm 1 truyện (hoặc một bài thơ) để đọc; nói với thầy, cô em đã chọn được truyện nào, ở trang nào.  - HS lắng nghe, những HS không mang sách đến lớp đọc truyện Sinh nhật *Ma-ri-ca*.  - HS 3 đọc YC 3. Cả lớp thực hiện YC 3.  - HS đọc sách (đến hết tiết 1).  - HS đọc truyện cho bạn cùng nhóm nghe.  - Một số HS đọc trước lớp.  - Cả lớp thảo luận.  - Cả lớp và GV bình chọn.  - HS thành lập các nhóm tự đọc sách để trao đổi sách báo, cùng đi thư viện, hỗ trợ nhau đọc sách. HS đăng kí đọc trước lớp trong tiết học sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**...................................................................................................................................**

**...................................................................................................................................**